TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HSST
Ngày: 06/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Trần Tiến Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Văn Ngọc

Trần Văn Điệp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 04 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Đ, Sinh ngày 28 tháng 01 năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai, tên gọi khác: không, giới tính: Nam, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, chỗ ở hiện nay: ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 06/12, con ông Huỳnh Huy H, sinh năm 1966 và bà Lê Thị H, sinh năm 1969 (Cha, mẹ còn sống). Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: Ngày 04/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm thuộc Cục C10 – Bộ Công an, đến ngày 14/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: không.

- Nhân thân: Ngày 26/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức thuộc Cục C10 Bộ Công an, đến ngày 31/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù.

- Bị tạm giữ từ ngày 14/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

- *Người bị hại:* Bà Lê Thị H1, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Ấp Th, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 13/10/2019, Huỳnh Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 60C2 – 579.96 mượn của anh Phạm Vũ Duy K (sinh năm 2003), ngụ tại ấp B, xã Đ, huyện N để chở bạn gái là Nguyễn Thị Hương G (sinh năm 2004), ngụ tại: ấp L 1, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai về nhà trọ của G ở ấp Th, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Khi đến nơi, giữa Đ và chị Nguyễn Thị Huyền T (sinh năm 2002) là chị ruột của G nảy sinh mâu thuẫn về việc T không cho Đ chở G đi chơi nữa. Thấy vậy, Đỗ Thành C (sinh năm 2000) là bạn trai của T dùng tay đấm trúng vào mặt Đ. Thấy Đ và C đánh nhau, Đỗ Quang H2, (sinh năm 1998) là anh ruột của C chạy ra ôm Đ lại, C dùng một cục gạch ống đập một cái trúng vào phía sau đầu của Đ. Đ điều khiển xe đi về nhà ở ấp P, xã Đại P lấy 01 ống tuýp sắt và 01 con dao tự chế quay lại tìm đánh C và H2 nhưng không gặp. Đ thấy 01 chiếc xe ô tô hiệu Toyota Vios, biển số 60A – 334.09 của bà Lê Thị H1 là mẹ ruột của C và H2 đang đậu trước cửa nhà H1, Đ dùng dao tự chế chặt lên trên nóc bên cánh cửa bên phải xe ô tô của chị H2. G và T từ trong phòng chạy ra can ngăn Đ, Đ tiếp tục dùng tuýp sắt đập bể kính chắn gió phía sau, đập móp cốp xe phía sau làm ống tuýp văng trúng vào tay của T và rơi xuống đất thì Đ cầm cây dao tự chế bỏ đi về nhà của Đ. Lúc này, Phạm Vũ Duy K điều khiển xe mô tô biển số 60C2 – 702.90 của Đ để qua đổi lấy xe của K về, K nói với Đ là xe sắp hết xăng. Đ liền đi mua 02 lít xăng đổ 01 lít vào xe mô tô biển số 60C2 – 702.90 của Đ và điều khiển xe chạy đến nhà chị H tiếp tục tìm đánh C và H1 nhưng không gặp. Đ tiếp tục dùng dao tự chế chém bể cửa kính sau bên góc phải và chém thủng cốp xe phía sau ô tô rồi Đ lên xe bỏ đi về nhà Đ. Sau đó, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60C2 – 702.90 cầm theo can chứa xăng còn lại và 03 vỏ chai bia Sài Gòn bỏ vào bịch nylon rồi quay lại nhà của bà H, Đ dùng 02 vỏ chai bia ném bể cửa kính nhà bà H rồi lên xe bỏ đi thì bị Công an xã P đến bắt quả tang.

Tại biên bản Kết luận định gia tài sản số: 204/KLĐG-HĐĐG ngày 17/10/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhơn Trạch kết luận:

- Phần hư hại của xe ô tô hiệu Toyota Vios E, BKS: 60A – 334.09 gồm: cốp sau có vết móp kích thước 04 cm x 02 cm, kính chắn gió sau có vết rạn nứt kích thước 25 cm x 12 cm, kính chắn gió sau - bên phải có vết rạn nứt kích thước 45 cm x 06 cm, khung sườn sau bên phải giáp kính chắn gió sau có vết rách kích thước 05 cm x 01 cm, cửa sau bên phải phía trên tay cầm có vết xước sơn dài 24cm, cửa trước phía bên phải, phía trên tay cầm có vết xước sơn dài 30 cm, sườn xe phía trước trên cửa trước bên phải, phía trên kính chắn gió có vết rách móp kích thước 12 cm x 02 cm. Giá trị sử dụng còn lại 80%, tổng trị giá 15.400.000 đồng.

- 01 (một) kính cửa nhà có kích thước 02 cm x 0,6 cm. Giá trị sử dụng còn lại 80%, trị giá 230.400 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 15.630.400 đồng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại và người bị hại đã làm đơn bãi nại.

Vật chứng vụ án:

- 01 ống tuýp sắt, màu trắng, dài khoảng 01 m.

- 01 cục gạch ống (xây dựng) màu nâu đất.

- 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 40 cm).

- 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýt sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 25 cm)

- 01 vỏ chai bia hiệu Sài Gòn Export.

- Các mảnh vỡ cửa kính nhà H1 và mảnh vở chai bia.

- 01 bình nhựa.

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu xám xanh của Huỳnh Văn Đ.

- 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios, biển số 60A – 334.09.

- 01 xe mô tô hiệu Janus biển số 60C2 – 702.90 của Huỳnh Văn Đ.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Đ.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT.VKS.NT ngày 17/02/2020 VKSND huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Đ, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, nhận định:

- Tình tiết tăng nặng: Thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tình tiết giảm nhẹ: theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 14 tháng đến 16 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Trách nhiệm dân sự: Huỳnh Văn Đ đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại Lê Thị H2, bà H2 đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại 01 điện thoại hiệu Nokia màu xám xanh; 01 chứng minh nhân dân cho Huỳnh Văn Đ do không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt, màu trắng, dài 01 m; 01 cục gạch ống (xây dựng) màu nâu đất; 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 40 cm); 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài

20 cm, lưỡi dao dài 25 cm); 01 vỏ chai bia hiệu Sài Gòn Export; các mảnh vỡ cửa kính nhà H1 và mảnh vở chai bia; 01 bình nhựa là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Janus biển số 60C2 – 702.90 của Huỳnh Văn Đ là phương tiện đã dùng vào việc phạm tội.

Đối với xe mô tô biển số 60C2 – 579.96 của anh Phạm Vũ Duy K, do anh K không biết Đ mượn dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT không thu giữ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Thanh C và Đỗ Quang H1 có hành vi cố ý gây thương tích cho Huỳnh Văn Đ, do thương tích nhẹ không đáng kể, Đ đã làm đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật và đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Đỗ Thanh C và Đỗ Quang H1 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch không khởi tố xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của Nguyễn Thị Huyền T do bị tuýp sắt của Đ văng trúng tay khi can ngăn Đ; do thương tích nhẹ nên T đã làm đơn từ chối giám định và đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Huỳnh Văn Đ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch không khởi tố xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bị hại: đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xác nhận đã nhận số tiền bồi thường nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại tiếp đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra huyện Nhơn trạch, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Nhơn trạch trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo bị 2 tiền án, nhưng căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo thực hiện hành vi cố ý với quyết tâm cao, trong khoảng thời gian ngắn bị cáo liên tục nhiều lần đập phá tài sản mặc dù giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, bất chấp sự can ngăn của những người xung quanh và xem thường pháp luật, phạm tội đến cùng mong muốn hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản

người khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân có tiền án đã được cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không sửa chữa, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục.

- Tình tiết tăng nặng: Thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tình tiết giảm nhẹ: theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số: 24/CT.VKS-NT ngày 17/02/ 2020 đề nghị áp dụng mức án và các biện pháp tư pháp là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Trách nhiệm dân sự: Huỳnh Văn Đ đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại Lê Thị H2, bà H2 đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Xử lý vật chứng:

- Trả lại 01 điện thoại hiệu Nokia màu xám xanh; 01 chứng minh nhân dân cho Huỳnh Văn Đ do không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt, màu trắng, dài 01 m; 01 cục gạch ống (xây dựng) màu nâu đất; 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 40 cm); 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 25 cm); 01 vỏ chai bia hiệu Sài Gòn Export; các mảnh vỡ cửa kính nhà H1 và mảnh vở chai bia; 01 bình nhựa là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Janus biển số 60C2 – 702.90 của Huỳnh Văn Đ là phương tiện đã dùng vào việc phạm tội.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" Xử phạt: bị cáo Huỳnh Văn Đ **01**(**Một**) năm **02** (**Hai**) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 14/10/2019

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Văn Đ để bảo đảm thi hành án

Áp dụng Điều 106 BLTTHS 2015 và Điều 46,47BLHS 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Trả lại 01 điện thoại hiệu Nokia màu xám xanh; 01 chứng minh nhân dân cho Huỳnh Văn Đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt, màu trắng, dài 01 m; 01 cục gạch ống (xây dựng) màu nâu đất; 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 40 cm); 01 con dao tự chế (cán dao bằng ống tuýp sắt tròn dài 20 cm, lưỡi dao dài 25 cm); 01 vỏ chai bia hiệu Sài Gòn Export; các mảnh vỡ cửa kính nhà H1 và mảnh vở chai bia; 01 bình nhựa là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Janus biển số 60C2 – 702.90 của Huỳnh Văn Đ

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/2/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Nhơn Trạch)

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TA tỉnh ĐN;
- VKS, CA,THA cùng cấp;
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tiến Nghĩa